TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 379/2018/QĐHNGĐ-ST	*Gò Vấp, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 148/2018/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Anh Võ Văn H, sinh năm 1976 trú tại số 61/9A đường Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và chị Trần Thị T, sinh năm 1976 trú tại số 61/9A đường Phạm Văn Chiêu, Phường 14, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Võ Văn H và chị Trần Thị T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 14 P13, quyển số 01/2005 ngày 18/02/2005 do Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Võ Văn H và chị Trần Thị T không còn giá trị).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Văn H và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Võ Trần Phương N, sinh ngày 27/01/2005. Giao trẻ Ngân cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc của người không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Chị T phải chịu số tiền 150.000 đồng, anh H phải chịu số tiền 150.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0028507 ngày 26/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị T và anh H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, Tp.HCM;
- UBND Phường 13, Q.Gò Vấp, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mộng Tuyền